

PHÒNG GD&ĐT SƠN TÂY
TRƯỜNG MN XÃ SƠN TINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30⁴/KH -MNST

Sơn Tinh, ngày 2 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG MẦM NON XÃ SƠN TINH GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

*** Những căn cứ cơ sở pháp lí:**

- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;
- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;
- Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT- BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non;
- Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non;
- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8 /2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng Giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non.
- Thực hiện Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND Tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi;
- Thực hiện theo Nghị quyết HĐND xã Sơn Tinh về thực hiện nhiệm vụ năm 2020.

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 -2019 và điều kiện thực tế của đơn vị và hiện nhiệm vụ đầu năm học 2019 -2020;

Từ các căn cứ nêu ở trên, cùng với quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của nhà trường, của địa phương; Trường mầm non xã Sơn Tinh xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 như sau:

A. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. Đặc điểm tình hình

1. Đặc điểm tình hình kinh tế-xã hội của địa phương

Sơn Tinh là một trong 9 xã thuộc huyện miền núi Sơn Tây, có địa hình phức tạp; khí hậu khắc nghiệt, thiên tai, hạn hán thường xuyên xảy ra làm ảnh hưởng ít nhiều đến đời sống và sản xuất của bà con nhân dân.

Về vị trí địa lý: Phía Bắc giáp huyện Sơn Tây; phía Nam giáp xã Sơn Thượng huyện Sơn Hà; phía Đông giáp xã Sơn Lập, huyện Sơn Tây và xã Sơn Màu.

- Tổng diện tích tự nhiên là: 4.999,51 ha; thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh, đến nay xã có 5 thôn; Dân số cuối năm 2019 là 2.308 khẩu, Dân tộc Ca Dong chiếm tỷ lệ cao trên 90%. Ngoài ra còn có một số dân tộc khác như: Hre, Kor dân tộc Kinh và hầu hết mới đến sinh sống và làm việc từ ngày tách xã đến nay. Tỷ lệ hộ nghèo còn cao (chiếm 36,80%).

Đảng bộ xã có 08 chi bộ trực thuộc với 174 đảng viên, trong đó có 05 chi bộ thôn, 01 chi bộ Nhà trường, 01 chi bộ Quân sự. BCH có 13 đồng chí, BTV có 03 đồng chí.

Phát huy lòng yêu nước, tinh thần dân chủ, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới hội nhập quốc tế của Đảng và sức mạnh đoàn kết toàn dân. Với sự điều hành của Chính quyền, sự đoàn kết thống nhất cao giữa mặt trận và các hội đoàn thể, văn hóa, xã hội, quốc phòng an ninh, tốc độ tăng trưởng kinh tế dần ổn định, cơ sở hạ tầng được thường xuyên đầu tư xây dựng. Đời sống vật chất tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên, thương mại dịch vụ ngày càng phát triển, các chính sách xã hội, chính sách người có công được quan tâm thực hiện; Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều khởi sắc, quyết tâm cao trong việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia trên địa bàn xã. Phân đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu và tiến đến đạt Chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2022.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường Mầm non Sơn Tinh được thành lập theo Quyết định số 350/QĐ-UB ngày 25 tháng 12 năm 2001 của UBND huyện Sơn Tây; trường đóng tại thôn Xà Ruông, xã Sơn Tinh, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi.

Sau nhiều năm xây dựng và trưởng thành, trường Mầm non xã Sơn Tinh không ngừng vượt khó, từng bước phát triển cả về qui mô và chất lượng giáo dục, ngày càng trưởng thành đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân địa phương. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng Giáo dục và Đào tạo, sự quan tâm của các cấp Lãnh đạo xã, huyện; sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên trong trường, cùng với sự giúp đỡ của các cơ quan và sự phối hợp chặt chẽ của các bậc phụ huynh.

Nhiều năm nhà trường liên tục đạt danh hiệu "*Tập thể lao động tiên tiến*". 100% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh và chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Nhà trường luôn xác định lấy chất lượng chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng trẻ thật tốt làm uy tín cho nhà trường nên được sự tin tưởng của các bậc phụ huynh trong toàn xã. Với đội ngũ giáo viên luôn có tinh thần đoàn kết, tận tụy với nghề, có năng lực chuyên môn, cơ sở trường lớp rộng rãi, thoáng mát, xây dựng kiên cố.

Đội ngũ giáo viên của trường đều có trình độ chuyên môn từ trung cấp sư phạm trở lên, hàng năm tổ chức cơ sở Đảng đạt chỉ bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; công đoàn được công nhận là công đoàn vững mạnh; hội đồng trường, tất cả các đoàn thể

trong nhà trường đều có mối quan hệ gắn kết, hỗ trợ cho nhau cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, đòi hỏi sự nghiệp giáo dục cần quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục thế hệ trẻ thành những con người có đủ các phẩm chất đạo đức, năng lực sáng tạo để đáp ứng được công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Với tinh thần đó Trường mầm non xã Sơn Tinh xây dựng phương hướng, chiến lược và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025.

2.1. Điểm mạnh

a. Công tác quản lý và điều hành của Ban Giám hiệu

- Hiệu trưởng nhà trường có trình độ chuyên môn trên chuẩn, có thời gian công tác lâu năm, có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường; Có ý thức trách nhiệm trong công việc được giao, luôn nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có khả năng ứng dụng CNTT trong công tác quản lý được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tin nhiệm.

- Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động có nề nếp theo kế hoạch, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, quy trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên và thực hiện đổi mới công tác quản lý. Quan hệ công tác, lễ l貌 làm việc trong nhà trường có nề nếp. Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định, không cắt xén chương trình.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định của Điều lệ Trường Mầm non và Pháp lệnh Cán bộ Công chức.

- Thực hiện tốt việc bảo quản tài sản của trường, nâng cao việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, thực hiện tốt công tác kiểm kê tài sản, có đầy đủ sổ theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành.

- Công tác kiểm tra đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng Đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung.

b. Giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề, có bề dày kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Giáo viên, nhân viên trong trường có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết nhiệt tình, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

c. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ.

Kết quả: Hàng năm tỷ lệ huy động trẻ đến trường trong độ tuổi đạt trong đó trẻ 5 tuổi được huy động đến trường trong và ngoài xã đạt 100% và đều hoàn thành Chương trình GDMN, hầu hết trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú tại trường và được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, hàng năm tỷ lệ chuyên cần của trẻ đạt từ 90% trở lên, trên 100 % trẻ được đánh giá đạt về các mặt phát triển theo quy định của Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục ban hành.

d. Các tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong nhà trường

- Hội đồng nhà trường: Được tổ chức đúng theo Điều lệ trường mầm non, có phân công nhiệm vụ các thành viên và hoạt động theo chức năng nhiệm vụ. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ năm học theo quy chế tập trung dân chủ và đúng theo Điều lệ trường mầm non.

- Tổ chức Đảng, các đoàn thể:

+ Chi bộ: Trường chưa có chi bộ riêng, có 1 đảng viên được sinh hoạt chung với chi bộ trường TH&THCS Sơn Tinh.

+ Công đoàn: Công đoàn đã kết hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua, các phong trào văn hoá văn nghệ, hỗ trợ ngày công, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

+ Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CB, GV, NV trong nhà trường, luôn tạo khối đoàn kết, thân thiện giúp nhau trong công tác, duy trì và củng cố đơn vị văn hoá, gia đình gương mẫu. Công đoàn nhiều năm liền đạt công đoàn vững mạnh.

+ Đoàn thanh niên Cộng sản HCM: Hoạt động có nề nếp, thể hiện vai trò của mình trong việc đi đầu trong các hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và nhiều năm liền đạt chi đoàn cơ sở vững mạnh.

e. Thành tích nổi bật: Trong những năm gần đây trường luôn đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được UBND huyện tặng giấy khen; được UBND huyện công nhận "Cơ quan văn hóa", ". Công an xã công nhận " Trường học đảm bảo an ninh trật tự".

2.2. Điểm yếu

a. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu

- Ban Giám hiệu còn thiếu 02 cán bộ quản lý theo quy định nên nên rất khó khăn trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Việc giải quyết một số công việc đôi lúc chưa kịp thời, đôi khi chưa khoa học.

- Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

b. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Số lượng giáo viên chưa đủ 02 giáo viên/lớp theo định mức nên khó khăn cho giáo viên trong quá trình tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, điều đó cũng ảnh hưởng phần nào đến chất lượng chăm sóc, giáo dục tại trường.

- Đội ngũ giáo viên không đồng đều về trình độ chuyên môn lẫn tuổi tác, một số giáo viên lớn tuổi khả năng bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy còn hạn chế.

- Có 02 giáo viên trình độ đào tạo chưa đạt trình độ chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

- Một số giáo viên còn chưa thật sự mạnh dạn đưa ra ý kiến để thảo luận, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Chế độ nhân viên cấp dưỡng chưa được quan tâm đúng mức, do đó tinh thần đội ngũ chưa thật sự ổn định, chưa an tâm để phục vụ công tác nuôi dưỡng lâu dài tại trường.

Chưa có nhân viên y tế học đường, chưa có nhân viên kế toán.

c. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ

- Hầu hết các nhóm lớp chỉ có 1 giáo viên/lớp nên khó khăn trong quá trình tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, điều đó cũng ảnh hưởng phần nào đến chất lượng chăm sóc, giáo dục tại trường.

- Một số trẻ có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ đi làm ăn xa nên việc phối hợp trong công tác chăm sóc trẻ giữa nhà trường và cha mẹ trẻ còn khó khăn, chưa được thường xuyên nên vẫn còn một số trẻ suy dinh dưỡng khả năng phục hồi chậm.

d. Cơ sở vật chất

- Trường được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp nhiều lần nên không đồng bộ, chưa đúng chuẩn, chưa đảm bảo tính mỹ quan của trường. Một số phòng học cũ đang dần xuống cấp, trần nhà bị thấm dột, ẩm mốc, nền nhà ẩm thấp trơn trượt vào mùa mưa lũ. Nhà vệ sinh không đồng bộ, chưa đúng chuẩn, chưa đảm bảo theo quy trình khép kín.

- Chưa có các phòng chức năng chưa xây dựng, chưa xây dựng được khu vui chơi phát triển vận động, tạo ra cảnh quan môi trường bên ngoài lớp học cũng như các góc vui chơi trải nghiệm, khám phá cho trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học cho các nhóm lớp chưa đầy đủ và đúng chuẩn, nhà trường cũng thường xuyên khuyến khích giáo viên và tổ chức các phong trào thi đua làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo nhưng độ bền thấp và nhanh hỏng.

- Kinh phí mua sắm trang thiết bị đã được phê duyệt, tuy nhiên đến nay vẫn chưa được mua sắm cấp phát kịp thời vào đầu năm học.

2.3. Thời cơ

Trong những năm qua, ngành giáo dục xã nhà đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên có những tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ trẻ và chính quyền địa phương; Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao. Địa phương đang thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới về đích vào cuối năm 2020 cùng với đó trường cũng được đầu tư xây dựng đủ các điều kiện để kiểm tra công nhận trường chuẩn quốc gia.

2.4. Thách thức

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông có nhiều cấp học;

- Sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đang được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm, yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập đòi hỏi nhà trường phải xây dựng và phát triển theo hướng tiên tiến, hiện đại, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.

- Số lượng giáo viên cần đảm bảo theo định mức. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Nhận thức về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ của một số cha mẹ trẻ còn bất cập, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa đạt hiệu quả cao.

2.5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Tập trung mọi điều kiện thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đề nghị công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2022; Giữ vững đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi hàng năm.

- Tham mưu với các cấp về bổ sung biên chế CBGVNV đủ theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về Quy định khung vị trí việc làm trong các cơ sở GDMN.

- Tham mưu đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông có nhiều cấp học; Tăng cường cơ sở vật chất, xây mới, tu sửa, nâng cấp và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu làm việc và nhu cầu sinh hoạt vui chơi học tập của trẻ.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, đổi mới phương pháp đánh giá sự phát triển trẻ, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Tăng cường giáo dục thái độ, kỹ năng thực hành, trải nghiệm, giao tiếp ứng xử, kỹ năng sống cho trẻ. Chú trọng phát triển thể chất, giảm tỷ lệ trẻ thấp còi và suy dinh dưỡng; Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất, tinh thần và tính mạng khi trẻ ở trường.

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban Giám hiệu theo hướng chuyên môn hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương, nề nếp làm việc khoa học trong nhà trường;

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ CBGVNV để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong tình hình mới. Xây dựng văn hóa nhà trường, tạo dựng môi trường thân thiện "*Xanh, sạch, an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường*".

II. Thực trạng (số liệu đến tháng 12 năm 2020)

1. Quy mô phát triển mạng lưới trường lớp

Tổng số trẻ huy động:

Nhà trẻ: 13/55 cháu đạt tỷ lệ 23,6%.

MG: 158/154 cháu đạt tỷ lệ 103% Trong đó:

Trẻ 5 tuổi: 63 cháu đạt 100%.

Tỷ lệ chuyên cần: trẻ 5 tuổi 95% , trẻ dưới 5 tuổi đạt: 96- 97%.

2. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

Tổng số nhóm lớp bán trú dân nuôi 7/7 lớp, đạt tỷ lệ 100%; số trẻ ăn bán trú tại trường 158/158 (14 trẻ nhà trẻ và 144 trẻ mẫu giáo) đạt tỷ lệ 100%.

Tổng số nhóm, lớp được học 02 buổi/ngày: 7/7 nhóm, lớp với số trẻ học 2 buổi/ngày là 158/158 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cân nặng đầu năm gần 34%, suy dinh dưỡng về chiều cao 35%

3. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Tổng số CBGV NV: 15; Trong đó: CBQL: 01, GV: 13, Nhân viên bảo vệ: 1

Tổng số Đảng viên: 1 đ/c

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, trên chuẩn 4/13, tỉ lệ 69 %. Hầu hết giáo viên có tinh thần học hỏi, giúp đỡ, đoàn kết để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đề ra.

4. Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên trường chính: 1,357,8m².

- Tổng số phòng học: 07 phòng/07 lớp đảm bảo tỷ lệ 1 phòng/1 nhóm, lớp, trong đó: 7/7 phòng học kiên cố.

- Tổng số điểm trường có sân chơi: 3/3 điểm; số điểm trường có đồ chơi ngoài trời: 3/3 điểm, tỷ lệ 100%. Thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngoài trời: 03 bộ

- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu: 06 bộ (Tuy nhiên, các bộ đồ dùng, thiết bị đã được cấp lâu năm nên đã hư hỏng nhiều, hiện nhà trường đã có tờ trình đề nghị

Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, mua sắm bổ sung đồ dùng thiết bị các các nhóm, lớp).

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia

Năm học 2019 -2020 nhà trường đã thực hiện công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng, trên cơ sở tự đánh giá nhà trường tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu đầu tư, bổ sung các điều kiện nhằm đảm bảo đạt các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức 1 trong năm 2022.

6. Công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi

Năm 2020 xã Sơn Tinh tiếp tục được UBND huyện công nhận giữ vững chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị tốt các điều kiện cho trẻ em vào học lớp 1; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG ĐẾN NĂM 2025

I. Quan điểm, mục tiêu

1. Quan điểm

Xác định Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên của hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố căn bản về nhân cách cho trẻ em trước khi vào lớp một. Việc chăm lo, phát triển giáo dục mầm non, đảm bảo mọi trẻ em được tiếp cận Chương trình GDMN là trách nhiệm chung của các cấp, các ngành và toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước, đặc biệt là của nhà trường.

Nhà nước có trách nhiệm quản lý, tăng cường đầu tư cho giáo dục mầm non; hỗ trợ cơ sở vật chất, đào tạo đội ngũ nhà giáo; đồng thời đẩy mạnh xã hội hoá, tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách để mọi tổ chức, cá nhân và toàn xã hội tham gia phát triển giáo dục mầm non, ưu tiên đầu tư phát triển GDMN ở các vùng miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn. Nhà trường phải thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp trên, phải thực đúng theo chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành.

Nhà trường và gia đình phải có sự gắn kết chặt chẽ trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ cho các bậc phụ huynh, cha mẹ của trẻ nhằm phối hợp, đa dạng hoá nhiều phương thức chăm sóc, giáo dục trẻ em tại trường và cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Thực hiện đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục mầm non theo nguyên tắc bảo đảm tính liên thông, đồng bộ, theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với đổi mới giáo dục phổ thông, nâng cao chất lượng trong công tác chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp Một.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

- Năm học: 2021 - 2022: phấn đấu tổ chức bán trú tập trung, đưa lớp điểm lẻ thôn Nước Kìa về trường chính để còn 2 điểm lẻ, huy động sắp xếp trẻ học theo lớp đơn không còn lớp ghép.

- Hoàn thành hạng mục xây dựng 3 phòng học và các phòng chức năng, khu hiệu bộ, khu phát triển vận động cho trẻ tại điểm trường chính.

- Năm 2022 đạt kiểm định chất lượng giáo dục và được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Từ năm 2022 đến 2025 Tiếp tục duy trì trường đạt kiểm định mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

Năm học 2021 - 2022

- Mục tiêu phát triển đến năm 2021 đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phấn đấu đạt:

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có 60% đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức độ khá trở lên.

- Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn đào tạo đạt 90%.

- 100% CBQL được đánh giá chuẩn ở mức độ khá trở lên

- Không có CBQL, giáo viên bị kỷ luật.

- Đảm bảo số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định.

- 100% CBQL được bồi dưỡng về lý luận chính trị theo quy định.

- Có trên 50% số tiết dạy hàng ngày sử dụng công nghệ thông tin.

- Giáo viên đạt “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” tỷ lệ 80%, cấp huyện” tỷ lệ 40%, cấp tỉnh tỷ lệ 20%.

Năm 2022- 2023

- Phát triển đảng viên trong nhà trường và thành lập chi bộ trường mầm non

- Thành lập đoàn TNCS Hồ Chí Minh cho trường Mầm non

- Tham mưu cấp trên điều động Hiệu phó về cho đơn vị

- 100% giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn.

- Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

Giai đoạn 2023- 2025

Đến năm 2025 tiếp tục duy trì 100% lớp được học 2 buổi/ngày, 100% trẻ được đánh giá cuối giai đoạn, cuối độ tuổi; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 5- 6 tuổi; tỷ lệ trẻ chuyên cần đạt ít nhất 90%, riêng trẻ 5 tuổi đạt 95% ;

100% trẻ được ăn bán trú tại trường; 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi giảm trung bình từ 0,3-0,5%/năm, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì được không chế.

Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Đến năm 2025 có đủ số lượng giáo viên mầm non theo quy định; 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, trong đó trên chuẩn đạt 85%, 90% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức khá trở lên.

Về cơ sở vật chất:

Đảm bảo 100% phòng học kiên cố đủ cho các lớp, có nhà hiệu bộ, các phòng chức năng theo quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Về PCGDMNTNT: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT trên địa bàn xã.

Phấn đấu đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trong năm 2022. Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia đến năm 2025.

II. Nhiệm vụ và giải pháp:

1. Quy mô phát triển mạng, lưới trường, lớp:

Phấn đấu huy động trẻ ra lớp trong các năm học:

Bảng 1: Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp

NĂM HỌC	Số trẻ trong độ tuổi		Huy động		Số lớp		Ghi chú
	NT	MG	NT	MG	NT	MG	
2020 - 2021	55	163	13	161	1	7	
2021 - 2022	71	145	14	143	1	7	
2022 - 2023	55	140	14	140	1	7	
2023 - 2024	60	150	29	150	2	6	
2024 - 2025	75	160	30	160	2	6	

2. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:

100% trẻ được theo dõi biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ.

100% trẻ ăn bán trú tại trường.

Giảm tỷ lệ trẻ SDD nhẹ cân, suy dinh dưỡng thấp còi xuống dưới 15%.

100% cháu được an toàn về thể chất lẫn tinh thần.

100% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi có các biện pháp can thiệp.

3. Chất lượng giáo dục.

- 100% nhóm lớp tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng.

- 90% trẻ được hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế.

- Tỷ lệ chuyên cần đạt 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi.

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình 100%.

4. Xây dựng cơ sở vật chất.

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, hội cha mẹ học sinh huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

- Tham mưu với lãnh đạo Phòng Giáo dục xây dựng, nâng cấp phòng học, phòng chức năng, đầu tư xây dựng sân, nền, trang bị thêm các thiết bị phục vụ dạy học.

- Phòng chức năng được trang bị đầy đủ các thiết bị phù hợp với trẻ.

- Xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm đảm bảo các tiêu chí "Xanh - Sạch

- Đẹp - An toàn".

5. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.

6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về GDMN

- 100% cán bộ giáo viên nhân viên và phụ huynh học sinh được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của GDMN.

- 100% phụ huynh học sinh của các nhóm, lớp được tuyên truyền về cách chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, viên chức, cộng đồng, gia đình về vai trò, vị trí của GDMN trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong phát triển nguồn nhân lực.

- Xây dựng kế hoạch thông tin và truyền thông; xây dựng cổng thông tin điện tử và các chuyên mục về GDMN trên các phương tiện truyền thông.

7. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội:

Hàng năm nhà trường có ban đại diện cha mẹ học sinh. 100% các nhóm, lớp đều có ban đại diện cha mẹ trẻ của nhóm, lớp.

- Trong các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đều đảm bảo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Phối hợp có hiệu quả với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục, tạo sự đồng thuận trong nhận thức cũng như trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Chủ động đề xuất sự hỗ trợ, tiếp thu ý kiến phản hồi tích cực của cha mẹ trẻ, cộng đồng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quan tâm, hỗ trợ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vận động và tạo điều kiện để trẻ em đến trường.

- Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.

8. Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục

- 100% phụ huynh học sinh ủng hộ việc tổ chức bán trú cho trẻ và thống nhất trong việc thỏa thuận chi trả lương cho nhân viên nấu ăn.

- Huy động được phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu tham gia cùng giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ, ủng hộ ngày giờ công cải tạo môi trường, vườn rau cho trẻ khám phá học tập.

- Huy động được kinh phí để đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, khen thưởng, động viên, khích lệ giáo viên và học sinh trong các kỳ thi, hội thi. Giúp giáo viên có thêm động lực và nhiệt tình hơn trong công tác.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp xã hội hóa giáo dục, tạo hành lang pháp lý và môi trường đầu tư thông thoáng để khuyến khích và thu hút nguồn lực xã hội cùng chăm lo phát triển GDMN tại đơn vị.

III. Lộ trình thực hiện

1. Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2022

a/ Về chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

- 100% cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ được tư vấn về những vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ.

- Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo quy định.

- 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp. Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ phải được cải thiện so với đầu năm.

b/ Chất lượng giáo dục:

- Tỷ lệ chuyên cần đạt 95% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi.

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình 100%.
- Trẻ khuyết tật được học hòa nhập.

c/ Chất lượng đội ngũ

- Tham mưu cấp trên điều động, bổ nhiệm 2 Hiệu phó cho nhà trường để đảm bảo theo quy định.
- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có 60% đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức độ khá trở lên.
- Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn đào tạo trên 80%.
- CBQL được đánh giá chuẩn ở mức độ khá trở lên; Không có CBQL, giáo viên bị kỷ luật.
- Đảm bảo số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định.
- CBQL được bồi dưỡng về lý luận chính trị theo quy định.
- Có trên 30% số tiết dạy hàng ngày sử dụng công nghệ thông tin.
- Giáo viên đạt “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” tỷ lệ 80%, cấp huyện” tỷ lệ 40%, cấp tỉnh tỷ lệ 20%.
- Phát triển đảng viên trong nhà trường để thành lập chi bộ trường mầm non, thành lập đoàn TNCSHCM. Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

d. Về CSVC :

- + Tham mưu Phòng giáo dục mua sắm cấp phát về trường bộ thiết bị tối thiểu còn thiếu, bàn ghế giáo viên.
- + Tăng cường hệ thống CSVC, tiếp tục xây dựng hoàn thiện cảnh quan khuôn viên trường.
- + Đầu tư xây dựng các phòng hiệu bộ đảm bảo theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8 /2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng Giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non.

2. Giai đoạn 2: Từ năm 2023 đến năm 2025

- + Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt kiểm định mức độ 2.
- + Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.
- + Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.
- + Về PCGDMNTNT: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT tại địa bàn xã.

III. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hiệu trưởng

+ Tham mưu với Đảng Ủy xã xây dựng kế hoạch, lộ trình xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

+ Thực hiện rà soát cơ sở vật chất lên kế hoạch dự trù, cải tạo mua sắm trang thiết, đồ dùng đồ chơi tối thiểu theo quy định.

+ Tham mưu lãnh đạo các cấp về phê duyệt chủ trương và kinh phí xây dựng những hạng mục cơ sở vật chất theo quy định và bổ sung nhân sự cho trường.

+ Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

2. Đối với tổ trường chuyên môn

+ Phối hợp với Chuyên môn trường trong việc triển khai các giải pháp đổi mới bằng phương pháp dạy học, kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

+ Tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

+ Phối hợp với các đoàn thể trong trường tham mưu cho BGH tổ chức triển khai nhiệm vụ hàng năm đạt kết quả năm sau cao hơn năm trước.

3. Đối với giáo viên, nhân viên

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4. Đối với trẻ

+ Đi học chuyên cần, đúng giờ; trang phục sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp lứa tuổi, thời tiết, thuận tiện khi tham gia các hoạt động.

+ Ngoan ngoãn, biết vâng lời người lớn, có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xin phép phù hợp, không nói tục, chửi bậy. Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của mình với cô giáo, bạn bè và những người xung quanh. Tham gia tích cực các hoạt động của nhóm/lớp và nhà trường tổ chức.

+ Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để có kiến thức, kỹ năng cần thiết để làm tiền đề khi vào lớp 1.

5. Ban đại diện cha mẹ trẻ em

+ Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

+ Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

6. Đối với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của đoàn thể mình sát với yêu cầu đặt ra trong kế hoạch này.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

C. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND huyện:

Hỗ trợ về cơ chế chính sách tài chính để Nhà trường thực hiện các mục tiêu chiến lược đề ra.

Giải quyết tình trạng thiếu cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định, đồng thời hỗ trợ chế độ chính sách cho các nhân viên dinh dưỡng, bảo vệ.

2. Đối với Phòng GD&ĐT:

Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và hỗ trợ cho trường trong thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Bổ sung cho nhà trường đủ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định và hỗ trợ chính sách cho nhân viên dinh dưỡng, bảo vệ.

3. Đối với địa phương:

Cùng với nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược.

Đầu tư xây dựng mở rộng mặt bằng tại điểm trường chính, hỗ trợ cơ sở vật chất để nhà trường xây dựng môi trường bên ngoài phong phú cho trẻ hoạt động.

Chỉ đạo các ban ngành cùng phối hợp với nhà trường trong quá trình thực hiện quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp. Giải phòng mặt bằng xây dựng 3 phòng học và các phòng chức năng tại đơn vị.

Phối hợp với nhà trường trong quá trình duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo.

4. Đối với nhà trường:

+ Nhà trường đoàn kết, xây dựng mục tiêu mà chiến lược đã đề ra.

+ Tăng cường công tác tham mưu với lãnh đạo phòng, lãnh đạo địa phương về các tiêu chí cần đạt để tiến đến xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng vào năm 2022 và duy trì vào những năm tiếp theo.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn năm 2020 - 2025 của Trường mầm non xã Sơn Tinh. Rất mong sự quan tâm chỉ đạo của chính quyền địa phương, Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo để đơn vị hoàn thành chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 theo đúng lộ trình đề ra. Trường MN xã Sơn Tinh xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để trình);
- UBND xã Sơn Tinh (để trình);
- BGH, HĐT nhà trường;
- Các tổ chức đoàn thể, tổ CM, VP;
- Lưu VT



Võ Thị Yến

**PHÊ DUYỆT CỦA
LÃNH ĐẠO PHÒNG GD&ĐT**



Nguyễn Văn Hiến